

Số: 162/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 1981

QUYẾT ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các Ban Quản lý thị trường thành phố,
Ban Quản lý thị trường quận, huyện
và các Đội kiểm soát và quản lý thị trường**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Đề tổ chức tốt quyết định 312/CP ngày 01 tháng 10 năm 1980 của Hội đồng Chính phủ về tăng cường quản lý thị trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, cần phải kiện toàn các Ban Quản lý thị trường thành phố và các Ban Quản lý thị trường quận, huyện và các Đội Kiểm soát quản lý thị trường;
- Theo đề nghị của đồng chí Giám đốc Sở Thương nghiệp và Trưởng Ban Tổ chức chánh quyền;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. – Ban Quản lý thị trường thành phố :

Ban Quản lý thị trường thành phố là cơ quan kết hợp các ngành chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường trên phạm vi toàn thành phố.

Ban Quản lý thị trường thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn chính sau đây:

1) Nghiên cứu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các chủ trương, biện pháp cụ thể hoá chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác quản lý thị trường vận dụng vào tình hình của thành phố.

2) Xây dựng trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định các kế hoạch, biện pháp tổ chức và quản lý thị trường, quản lý các đối tượng đang kinh doanh hoạt động trên thị trường, quản lý nguồn hàng và giá cả trong từng thời gian và

trên từng địa bàn khu vực.

3) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định các kế hoạch tuyên truyền giáo dục cho mọi người thông suốt các chủ trương, chính sách quản lý thị trường của Nhà nước. Soạn thảo các tài liệu tuyên truyền giáo dục tiêu thương và những người làm nghề sửa chữa, dịch vụ, giúp cho họ hiểu biết và tự giác chấp hành chủ trương chính sách quản lý thị trường.

4) Được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền chủ trì tổ chức việc phối hợp các Sở, Ban, Ngành thuộc thành phố, các quận, huyện đặc biệt là việc phối hợp của các cơ quan Công an, Hải quan, Thuế để tổ chức lực lượng theo dõi, điều tra, đấu tranh với bọn buôn lậu, bọn đầu cơ và các hành vi phi pháp: sản xuất hàng giả, móc ngoặc moi hàng hoá, vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu của Nhà nước.

5) Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ, củng cố kiện toàn và kiểm tra hoạt động các Ban Quản lý thị trường quận, huyện và các Đội kiểm soát và quản lý thị trường.

6) Kiểm tra đôn đốc các quận, huyện và các ngành thực hiện tốt chủ trương, chính sách, biện pháp, kế hoạch thống nhất về quản lý thị trường, tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình quản lý thị trường toàn thành phố phục vụ kịp thời sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

7) Nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xử lý những vụ vi phạm chính sách quản lý thị trường có giá trị hàng hoá từ 10.000đ trở lên.

Văn phòng Ban Quản lý thị trường thành phố là bộ máy giúp việc cho Ban Quản lý thị trường, biên chế tinh, gọn, gồm những cán bộ có trình độ am hiểu về công tác phân phối lưu thông, có khả năng nghiên cứu tổng hợp tình hình kiểm tra, phát hiện những sai lệch và truyền đạt chủ trương chính sách. Văn phòng Ban Quản lý thị trường thành phố đặt tại trụ sở Sở Thương nghiệp, kinh phí hoạt động tính chung vào kinh phí cơ quan Sở Thương nghiệp.

Điều 2. – Ban Quản lý thị trường quận, huyện

Ban Quản lý thị trường quận, huyện là cơ quan kết hợp các ngành chức năng của quận, huyện giúp Ủy ban nhân dân quận, huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường trên địa bàn quận, huyện.

Ban Quản lý thị trường quận, huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1) Nghiên cứu cụ thể hoá các chủ trương biện pháp của Ủy ban nhân dân

thành phố về quản lý thị trường thành chủ trương, kế hoạch, biện pháp cụ thể để Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định thi hành thống nhất trên địa bàn quận, huyện, triển khai đến tận phường, xã, các chợ, các đầu mối buôn bán trong quận, huyện.

2) Nghiên cứu đề xuất để Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định tổ chức lại hợp lý thuận tiện hoạt động mua bán, kinh doanh, dịch vụ ở các chợ, các đường phố, các đầu mối giao thông trên địa bàn quận, huyện, nhằm đẩy mạnh phát triển hệ thống thương nghiệp xã hội chủ nghĩa chiếm lĩnh thị trường, hạn chế và kiểm tra giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh của tư thương, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với tiểu thương và tư nhân kinh doanh dịch vụ.

3) Phối hợp với Ban Vật tư – Thương nghiệp – đời sống bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho Ủy ban nhân dân phường, xã, Ban quản lý các chợ về công tác tổ chức thực hiện quản lý thị trường trong phạm vi chức năng, quyền hạn của chánh quyền phường, xã và Ban quản lý chợ.

4) Tổ chức giáo dục tiểu thương, giáo dục những người làm nghề sửa chữa, dịch vụ về chánh sách quản lý thị trường để họ tự giác chấp hành.

Được Ủy ban nhân dân quận, huyện ủy quyền, chủ trì tổ chức việc phối hợp giữa Đội Kiểm soát và quản lý thị trường quận, huyện với các cơ quan thuế, Công an, Ủy ban nhân dân các phường, xã, các Ban quản lý chợ trong công tác kiểm tra giám sát thường xuyên việc chấp hành điều lệ đăng ký kinh doanh, điều lệ thuế công thương nghiệp và các chánh sách quản lý thị trường khác.

5) Trực tiếp tổ chức, quản lý và chỉ đạo hoạt động của Đội Kiểm soát và quản lý thị trường quận, huyện. Phối hợp với các ngành hữu quan và các phường, xã tiến hành theo dõi điều tra đấu tranh với các ổ đầu cơ tích trữ, buôn lậu, nâng giá bất hợp pháp và các hành động phi pháp: sản xuất hàng giả, móc ngoặc moi hàng hoá, vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu của Nhà nước, trốn thuế và các hành động vi phạm chánh sách quản lý thị trường khác (như quyết định trong điều 3 quyết định 312/CP ngày 01 tháng 10 năm 1980 của Hội đồng Chánh phủ về tăng cường quản lý thị trường).

6) Tổ chức tạm giữ hàng hoá trái phép, nghiên cứu đề xuất Ủy ban nhân dân quận, huyện ra quyết định xử lý những vi phạm chánh sách quản lý thị trường có giá trị hàng hoá dưới 10.000 đồng trở xuống, đôn đốc các cơ quan có chức năng tiếp nhận hàng hoá bị xử lý, thanh toán tiền hàng nộp ngân sách Nhà

nước.

7) Giám sát hoạt động kinh doanh của các cơ sở kinh tế trên địa bàn quận, huyện, kịp thời phát hiện ngăn chặn, xử lý các hành động vi phạm chính sách quản lý thị trường.

8) Kiểm tra đôn đốc các ngành của quận, huyện các phường, xã thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, biện pháp kế hoạch thống nhất về quản lý thị trường. Tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình quản lý thị trường trên địa bàn quận, huyện cho Ủy ban nhân dân quận, huyện và cho Ban Quản lý thị trường thành phố.

9) Quản lý sử dụng hợp lý quỹ tiền thưởng nhằm khuyến khích những bộ phận, cá nhân có thành tích phát hiện, truy bắt kẻ vi phạm chính sách quản lý thị trường.

Văn phòng Ban Quản lý thị trường quận, huyện là bộ máy giúp việc cho Ban Quản lý thị trường quận, huyện, biên chế tinh, gọn, gồm những các bộ có trình độ am hiểu về công tác phân phối lưu thông, có kế hoạch năng theo dõi, tổng hợp tình hình, kiểm tra phát hiện những sai lệch trong việc thực hiện chủ trương, chính sách quản lý thị trường.

Điều 3.– Đội Kiểm soát và Quản lý thị trường quận, huyện :

Từ nay các Đội Kiểm soát kinh tế các quận, huyện đổi tên là Đội Kiểm soát và quản lý thị trường các quận, huyện.

Đội Kiểm soát và quản lý thị trường trực thuộc Ban Quản lý thị trường quận, huyện do 1 đội trưởng điều khiển, có từ 2 đến 3 đội phó giúp việc đội trưởng. Đội trưởng, Đội phó do Ban Quản lý thị trường quận, huyện đề nghị Ủy ban nhân dân quận, huyện ra quyết định bổ nhiệm.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, phương thức hoạt động của Đội Kiểm soát và quản lý thị trường quận, huyện được quy định tạm thời kèm theo quyết định này

Điều 4.–. Ban Quản lý thị trường thành phố, Ban quản lý thị trường các quận, huyện, các Đội Kiểm soát và Quản lý thị trường được sử dụng con dấu riêng để hoạt động. Riêng Ban Quản lý thị trường quận, huyện được mở tài khoản ở Ngân hàng.

Biên chế cụ thể của Văn phòng Ban Quản lý thị trường thành phố, Ban Quản lý thị trường các quận, huyện, các Đội Kiểm soát và quản lý thị trường

quận, huyện do Ban Quản lý thị trường thành phố bàn bạc nhất trí với Ban Tổ chức chính quyền thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định, trên nguyên tắc trọng chất hơn lượng, không bình quân đồng loạt, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ từng quận, huyện mà ấn định cho thích hợp.

Điều 5.- Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chính quyền, Giám đốc Sở Thương nghiệp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công an, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có liên quan, trưởng ban Quản lý thị trường thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

K/T Chủ tịch

Phó Chủ tịch/thường trực

LÊ ĐÌNH NHƠN

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động của

Đội Kiểm soát kinh tế và quản lý thị trường quận, huyện

(Ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-Ủy ban nhân dân ngày 10-8-1981
của UBND thành phố)

Để đảm bảo thi hành nghiêm chỉnh quyết định số 312/CP ngày 01-10-80 của Hội đồng Chính phủ về tăng cường quản lý thị trường và các sắc luật, nghị định, quyết định khác của Nhà nước về quản lý thị trường. Trong khi chờ đợi thông tư hướng dẫn của Liên Bộ Nội thương- Nội vụ- Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố tạm thời quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động của Đội kiểm soát và quản lý thị trường quận, huyện như sau:

I.- VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG :

Điều 1.- Đội kiểm soát và quản lý thị trường là một tổ chức thống nhất phối hợp lượng lượng 3 ngành: thương nghiệp, thuế, công an chuyên trách nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, lưu thông hàng hóa trên thị trường quận, huyện nhằm ngăn chặn, phát hiện và trừng trị những kẻ vi phạm chính sách quản lý thị trường (đầu cơ, buôn lậu, phá rối thị trường ...). Đội đặt dưới sự quản lý và điều khiển trực tiếp của Ban Quản lý thị trường quận, huyện.

Điều 2.- Hoạt động của Đội kiểm soát và quản lý thị trường dựa trên cơ sở các luật pháp, chủ trương, chính sách, chế độ thể lệ về quản lý phân phối lưu thông hàng hóa của Nhà nước, dựa vào sức mạnh của chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của nhân dân lao động và có sự phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan (Công an, Thuế vụ, Hải quan, Kiểm lâm ...) và chính quyền phường, xã.

II.- NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN :

Điều 3.- Đội kiểm soát và quản lý thị trường có nhiệm vụ:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, biện pháp kiểm tra, kiểm soát việc lưu thông hàng hóa trên thị trường trong phạm vi địa bàn quận, huyện.
- Kiểm tra và giám sát việc sử dụng nhãn hiệu thương phẩm và việc thực

hiện đúng quy cách phẩm chất như đã đăng ký nhãn hiệu đối với các loại hàng hóa lưu thông trên thị trường, phát hiện và ngăn chặn kịp thời hàng giả, hàng sai quy cách phẩm chất lưu thông trái phép trên thị trường, nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của các cơ sở sản xuất có đăng ký nhãn hiệu thương phẩm và bảo vệ quyền lợi, sức khỏe của người tiêu dùng.

- Kiểm tra và giám sát việc chấp hành điều lệ thống nhất quản lý kinh doanh ngoại hối, vàng bạc, bạch kim, kim cương, đá quý, đồ cổ, điều lệ đăng ký kinh doanh, điều lệ thuế công thương nghiệp, thuế hàng hóa, thuế sát sinh, điều lệ đại lý bán lẻ, quy chế thể lệ kinh doanh buôn bán, ăn uống dịch vụ và phục vụ công cộng.

- Kiểm tra và giám sát việc chấp hành chế độ đăng ký giá, niêm yết giá, chấp hành giá bán lẻ và giá công dịch vụ. Kiểm tra các dụng cụ đo lường sử dụng ở các cơ sở kinh doanh thương nghiệp, ăn uống, dịch vụ trên thị trường (kể cả thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã), chống gian dối. kiểm tra và giám sát, kịp thời ngăn chặn bọn phe phẩy, buôn bán trao tay hoạt động ở các cửa hàng quốc doanh, chợ trời, các tụ điểm buôn bán trái phép, trên vỉa hè đường phố.

- Theo dõi điều tra, phát hiện bọn đầu cơ tích trữ, buôn lậu, làm hàng giả, phao tin đồn nhảm, gây hoang mang trong nhân dân để phát rối thị trường, đầu cơ tích trữ, bọn móc ngoặc, ăn cắp vật tư, hàng hóa, nhiên liệu của Nhà nước đưa ra thị trường.

III.- THỦ TỤC KIỂM SOÁT, BẮT GIỮ HÀNG HÓA TANG VẬT VI PHẠM CHÁNH SÁCH QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG:

Được quyền lập biên bản bắt giữ hàng hóa, tang vật các vụ vi phạm chánh sách quản lý thị trường (quy định ở điều 3, quyết định số 312/CP ngày 1-10-1980 của Hội đồng Chánh phủ) và đưa ngay về Ban Quản lý thị trường quận, huyện để xử lý theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4.- Kể từ nay việc kiểm tra, kiểm soát công khai và bắt giữ hàng hóa tang vật vi phạm chánh sách quản lý thị trường là do Đội Kiểm soát và quản lý thị trường phụ trách. Gặp trường hợp trốn lậu thuế thì trong Đội Kiểm soát và quản lý thị trường có cán bộ nhân viên thuế, sẽ làm các thủ tục xử lý theo quy định của ngành thuế. Thủ tục kiểm soát và bắt giữ hàng hóa tang vật phải theo đúng nguyên tắc nội dung và hình thức như sau:

a) Khi bắt giữ hàng hóa chỉ được sử dụng biên bản theo mẫu thống nhất in

sẵn do Ban Quản lý thị trường thành phố quản lý và cấp về cho quận, huyện, nghiêm cấm việc sử dụng biên bản viết tay. Trường hợp đặc biệt, Ban Quản lý thị trường thành phố có thể ủy nhiệm cho Ban Quản lý thị trường quận, huyện tự in theo mẫu thống nhất và phải đăng ký số lượng cho mỗi lần in.

b) Khi kiểm soát hàng hóa, nhân viên kiểm soát và quản lý thị trường phải mặc trang phục phải đeo phù hiệu, số hiệu và phải xuất trình giấy chứng minh thư hoặc giấy công tác hợp lệ cho người có hàng biết. Việc tổ chức khám xét phải tiến hành tập thể có ít nhất từ 3 người trở lên, trường hợp khẩn cấp phải bắt giữ hàng hoá nhưng không đủ số lượng người theo quy định thì phải mời 2 đến 3 người lân cận, tiếp cận đến thị thực, phải báo ngay với chính quyền, công an phường, xã sở tại, và đưa ngay đương sự và hàng hóa về Đội tiến hành lập biên bản. Việc lập biên bản phải theo đúng thủ tục quy định về nội dung và hình thức sau:

- Về nội dung: phải ghi chép rõ ràng ngày, giờ khám xét, phát hiện và nội dung vi phạm, họ tên, chức vụ của người lập biên bản và những người cùng tham gia khám xét. Họ tên, địa chỉ, nghề nghiệp của người vi phạm, số lượng (số lượng phải viết bằng chữ), chất lượng hàng hóa, trường hợp đối với các loại hàng hóa quý như: vàng, bạc, bạch kim, kim cương, thuốc phiện v.v... thì phải niêm phong, có chữ ký của đương sự và những người khám xét, phải ghi rõ sự việc này trong biên bản cũng như giao cho cơ quan tiếp nhận. Nếu hàng hóa vắng chủ phải lập biên bản ngay tại chỗ, phải có người chứng kiến, ghi rõ họ tên, chức vụ, cơ quan người chứng kiến và chữ ký xác nhận.

- Về hình thức: Phải viết rõ ràng không tẩy xoá, không viết thêm giữa dòng, nếu có phải có xác nhận của người lập biên bản và đương sự. Biên bản phải có chữ ký của người lập biên bản, đại diện của tổ công tác, chữ ký đại diện của người chứng kiến (nếu có) và của đương sự, ghi rõ ngày giờ, địa điểm xử lý, yêu cầu đương sự phải có mặt và giao cho đương sự 1 bản.

c) Hàng hóa bắt giữ phải được đưa về Ban Quản lý thị trường bảo quản chờ xử lý hoặc Ban Quản lý thị trường có trách nhiệm giao cho các ngành có chức năng quản lý đối với các loại hàng hóa quý. Khi giao cho Ban Quản lý thị trường phải cân đo cụ thể và có biên nhận, nếu có mất mát trong khâu bắt giữ phải lập biên bản nói rõ lý do và trách nhiệm cụ thể.

- Hàng hóa tiếp nhận của các ngành khác chuyển sang phải có biên bản gốc bắt giữ ban đầu và phải lập biên bản kiểm nhận cụ thể, nếu có thừa thiếu so với

số lượng khi bắt giữ phải lập biên bản và nói rõ lý do và trách nhiệm cụ thể.

Điều 5.- Đội kiểm soát và quản lý thị trường có quyền hạn :

a) Trường hợp đối với những người phạm pháp quả tang về buôn bán vận chuyển hàng trái phép, đầu cơ tích trữ hàng hóa hoặc thông đồng để phân tán, tiêu thụ những hàng hóa vật tư ăn cắp, buôn lậu, làm giả thì Đội kiểm soát và quản lý thị trường lập biên bản, bắt giữ và chuyển giao ngay toàn bộ hồ sơ tang vật cùng với người phạm pháp (nếu cần) cho ban Quản lý thị trường quận, huyện chậm nhất không quá 24 giờ sau khi bắt giữ.

b) Trường hợp đối với người có dấu hiệu phạm pháp, cần kiểm tra khẩn cấp nhà ở, khám người và đồ vật để xác minh thì phải có lệnh viết của một trong những cấp có thẩm quyền dưới đây:

- Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân từ cấp quận, huyện trở lên.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân từ cấp quận, huyện trở lên.
- Trưởng, Phó Công an từ cấp quận, huyện trở lên.

Khi tiến hành khám xét phải làm đúng các thủ tục quy định có sự chứng kiến của Ủy ban nhân dân phường, xã sở tại và có 1 công dân làm chứng.

c) Được vào các cửa hàng, cửa hiệu, sạp bán hàng và kế hoạch chứa hàng của tư nhân và các tổ chức thương nghiệp tư nhân để kiểm tra và xem xét hàng hóa, sổ sách, chứng từ, hoá đơn v.v... trong trường hợp phát hiện thấy có kinh doanh hàng hóa trái phép có hại nghiêm trọng đến sức khoẻ nhân dân thì được quyền yêu cầu chủ hàng đóng cửa và ngưng bán hàng để tiến hành kiểm tra xử lý.

d) Đội kiểm soát và quản lý thị trường được quyền xử lý các vụ vi phạm chính sách quản lý thị trường trị giá hàng hóa từ 100 đồng trở xuống và được phạt tiền tới 10 đồng.

IV.- ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI KIỂM TRA, KIỂM SOÁT

Điều 6.- Đối tượng kiểm tra, kiểm soát của Đội kiểm soát quản lý thị trường bao gồm:

- Những tổ chức và cá nhân hoạt động kinh doanh đầu cơ tích trữ, buôn bán vật tư hàng hóa trái phép.
- Những tổ chức và cá nhân làm nghề buôn bán, vận chuyển và làm nghề sửa chữa dịch vụ trên thị trường.

- Những cơ sở sản xuất có kiêm hoạt động kinh doanh thương nghiệp.

- Tất cả những trường hợp vận chuyển và tiêu thụ những hàng hóa vật tư thuộc diện quản lý thống nhất của Nhà nước diễn ra trên thị trường.

Riêng những trường hợp có liên quan đến các cơ sở kinh tế quốc doanh hoạt động trên địa bàn, Đội kiểm soát và quản lý thị trường phải phối hợp với cơ quan quản lý của cơ sở đó để kiểm soát vấn đề có liên quan.

Điều 7.- Phạm vi kiểm tra kiểm soát của các Đội kiểm soát và quản lý thị trường là lãnh vực lưu thông hàng hóa trên thị trường bao gồm:

- Các cửa hàng, cửa hiệu, sạp bán hàng, kho hàng nơi kinh doanh của những người làm nghề buôn bán, ăn uống và sửa chữa dịch vụ tư nhân.

- Các chợ và nơi buôn bán tập trung.

- Các bến tàu, bến xe và trên các tuyến giao thông thủy bộ. Những cơ sở sản xuất có kiêm hoạt động kinh doanh thương nghiệp thuộc phạm vi kiểm soát của Đội kiểm soát quản lý thị trường.

V.- MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA ĐỘI KIỂM SOÁT VÀ QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG VỚI CÁC NGÀNH HỮU QUAN:

Điều 8.- Đội kiểm soát và quản lý thị trường ở quận, huyện chịu sự quản lý trực tiếp của Ban Quản lý thị trường. Ban Quản lý thị trường quận, huyện Quận, Huyện có trách nhiệm quản lý, giáo dục, bồi dưỡng chính sách, nhiệm vụ chuyên môn, kiểm tra đôn đốc việc làm của cán bộ và nhân viên Đội kiểm soát quản lý thị trường, xét duyệt và thông qua kế hoạch, phương án hoạt động của Đội, chỉ đạo và hướng dẫn đội hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng luật pháp của Nhà nước.

Điều 9.- Quan hệ giữa Đội kiểm soát - quản lý thị trường với các cơ quan thương nghiệp, công an, thuế, hải quan, kiểm lâm nhân dân là quan hệ phối hợp để thực hiện chủ trương chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân về công tác quản lý thị trường trên địa bàn quận, huyện. Khi cần thiết, Đội kiểm soát và quản lý thị trường có yêu cầu sự hỗ trợ thì các ngành công an, thuế, hải quan và kiểm lâm nhân dân ... có trách nhiệm phối hợp giúp đỡ để Đội kiểm soát và quản lý thị trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điều 10.- Khi Đội kiểm soát và quản lý thị trường làm nhiệm vụ ở địa bàn nào, cần phải báo cáo công việc với chính quyền phường, xã sở tại và chính quyền phường, xã có trách nhiệm phối hợp một cách chặt chẽ trong việc cung

cấp tình hình cho Đội kiểm soát - quản lý thị trường trong việc bố trí kế hoạch triển khai công tác kiểm soát tại phường, xã và giúp đỡ tạo mọi điều kiện cho đội hoàn thành tốt nhiệm vụ.

VI.- TỔ CHỨC BIÊN CHẾ CHẾ ĐỘ

Điều 11.- Ở mỗi quận, huyện trong thành phố tổ chức 1 Đội kiểm soát - quản lý thị trường. Đội có 1 Đội trưởng, 2 đến 3 Đội phó giúp việc Đội trưởng. Dưới đội là các tổ công tác, mỗi tổ công tác có 1 tổ trưởng và 1 tổ phó. Cơ cấu thành phần của Đội kiểm soát - quản lý thị trường quận, huyện gồm: lực lượng của Đội kiểm soát kinh tế trước đây được chọn lọc theo tiêu chuẩn chuyên sang, nếu thiếu thì bổ sung; lực lượng cán bộ nhân viên thuế của quận, huyện; lực lượng công an của quận, huyện. Tùy theo yêu cầu của từng địa bàn mà Ban Quản lý thị trường quận, huyện bàn bạc nhất trí đưa số lượng cần thiết của lực lượng thuế và lực lượng công an trực tiếp cấu tạo và Đội kiểm soát - quản lý thị trường. Đội kiểm soát - quản lý thị trường quận, huyện được phân công hoạt động trong phạm vi quận, huyện, khi cần giải quyết những vụ việc có liên quan với các quận, huyện khác thì phải báo cáo cho Ban Quản lý thị trường thành phố biết để chỉ đạo, trường hợp cấp bách có thể trực tiếp liên hệ với Ban Quản lý thị trường quận, huyện đó để được giúp đỡ giải quyết.

Điều 12.- Kinh phí hoạt động của Đội kiểm soát - quản lý thị trường quận, huyện do ngân sách thành phố cấp về quận, huyện. Biên chế chuyên trách của mỗi Đội (còn lực lượng thuế tính vào biên chế thuế, lực lượng công an tính vào biên chế công an) được xác định trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ kiểm soát thị trường ở mỗi quận, huyện và được Ủy ban nhân dân thành phố giao theo chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

Điều 13.- Cán bộ nhân viên Đội kiểm soát và quản lý thị trường được hưởng tất cả các chế độ như đối với cán bộ viên chức khác của Nhà nước ... và được hưởng lương thực theo chế độ lao động trực tiếp 16kg/người/tháng. Ngoài ra còn được trang bị thêm:

- Mỗi năm được cấp thêm 1 bộ quần áo bằng vải kaki màu xám, may thống nhất theo một kiểu (đại cán).

Hai năm được cấp thêm một áo che mưa bằng vải nhựa P.V.C hoặc vải bạt mỏng có phủ một lớp nhựa.

- Hai năm được cấp một mũ cứng.

- Cứ 1 năm được cấp 1 đôi giày đi mưa.
- Được trang bị 1 sắc cốt đựng tài liệu dùng trong thời hạn là 3 năm.
- Mỗi tổ công tác khi làm nhiệm vụ được trang bị súng ngắn và 1 số đạn cần thiết và đèn pin.

Điều 14.- Nhân viên kiểm soát và quản lý thị trường được trang bị phù hiệu và số hiệu.

a) Phù hiệu của Đội kiểm soát - quản lý thị trường là một hình tròn đường kính là 3,5cm, nền đỏ ở giữa có đường kính 2,1cm có hình nổi của chiếc cân đĩa, đế cân sơn bằng màu xanh nước biển, xung quanh có hình bông lúa màu vàng, trên đỉnh có ngôi sao vàng năm cánh, phía chân bông lúa có những chữ: KSTT là những chữ Đội “Kiểm soát thị trường”.

b) Số hiệu của Đội kiểm soát - quản lý thị trường là một hình chữ nhật, chiều dài 7cm, chiều rộng 4cm có gạch nổi chia đôi hình chữ nhật ra làm 2 phần bằng nhau, phần trên sơn màu xanh có dòng chữ chìm: 1 dòng trên: kiểm soát thị trường, 1 dòng dưới: quận, huyện ... màu vàng, phần dưới để nguyên màu sáng trắng kim loại có chữ tên người sử dụng và chữ số nơi 00101 trở đi, số hiệu đeo trên nắp túi được áp bên trái. Cán bộ nhân viên thuế và cán bộ nhân viên công an được cấu tạo vào Đội kiểm soát - quản lý thị trường khi làm nhiệm vụ kiểm soát, kiểm tra thị trường cũng phải đeo số hiệu của Đội kiểm soát - quản lý thị trường.

VI.- KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT:

Điều 15.- Những nhân viên cán bộ Đội kiểm soát - quản lý thị trường chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách, luật pháp của Nhà nước, có thành tích trong công tác đều được khen thưởng xứng đáng tùy theo công trạng. Ngoài ra còn được chế độ trích thưởng cho tập thể và cá nhân có công phát hiện bắt giữ các vụ vi phạm chính sách quản lý thị trường theo chế độ chung của Nhà nước.

Điều 16.- Những cán bộ nhân viên Đội kiểm soát - quản lý thị trường vi phạm chính sách và pháp luật của Nhà nước, vi phạm quyền làm chủ tập thể của nhân dân, gây tổn thất đến tài sản của Nhà nước, của tập thể và của nhân dân thì tùy theo lỗi nặng nhẹ mà bị các hình thức kỷ luật sau:

- Cảnh cáo
- Khiển trách
- Bắt bồi thường

- Cách chức
- Thái hồi khởi cơ quan Nhà nước
- Truy tố trước pháp luật

VII.- ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17.- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 18.- Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Thương nghiệp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công an, Trưởng ban Quản lý thị trường thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
K/T Chủ tịch
Phó Chủ tịch/thường trực

LÊ ĐÌNH NHƠN